

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Học phần: Chính sách Thương mại Quốc tế**

**Mã số: ITP331**

**Số tín chỉ: 03**

**Khoa: Marketing, Thương mại và Du lịch**

**Bộ môn phụ trách: Kinh doanh Quốc tế**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Chính sách Thương mại Quốc tế Mã học phần: ITP331

2. Tên Tiếng Anh: International Trade Policy

3. Số tín chỉ: 03 tín chỉ (2/1/6) (2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thảo luận, 6 tín chỉ tự học)

4. Điều kiện tham gia học tập học phần

Môn học tiên quyết:.....

Môn học trước:.....

Khác:.....

5. Các giảng viên phụ trách học phần

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	TS. Trần Nhuận Kiên	0976626611	tnkien@tueba.edu.vn
2	TS. Bùi Thị Minh Hằng	0905592750	buihiminhhang@tueba.edu.vn
3	TS. Vũ Thị Oanh	0985981515	vtoanh@tueba.edu.vn
4	TS. Đoàn Quang Huy	0912296333	doanquanghuy@tueba.edu.vn
5	ThS. Phạm Thuỳ Linh	0988251275	phamthuylinh@tueba.edu.vn
6	TS. Đỗ Thị Thuỳ Linh	0988596159	dtlinh@tueba.edu.vn
7	ThS. Phạm Hoàng Linh	0904900396	phlinh@tueba.edu.vn
8	ThS. Trần Thị Phương Thảo	0911221266	ttpthao@tueba.edu.vn
9	ThS. Đàm Thị Thanh Huyền	0987145511	dtthuyen@tueba.edu.vn

6. Mô tả học phần:

Học phần “Chính sách thương mại quốc tế” nhằm phát triển khả năng của người học về nhận biết, đánh giá, giải thích, phân tích các bình luận một cách logic và hệ thống các vấn đề học thuật và thực tiễn liên quan tới chính sách thương mại quốc tế của các quốc gia và Việt nam. Trong học phần này, với kiến thức đã được trang bị từ những học phần trước như Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, .v.v. sinh viên sẽ nắm được những hiểu biết

cơ bản nhằm khái quát và có cái nhìn rộng hơn cũng như tìm hiểu một cách dễ dàng về bức tranh toàn cảnh của nền kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới. Bên cạnh đó, thông qua học phần này, sinh viên sẽ cùng tìm hiểu những mối quan hệ kinh tế của Việt Nam với những nền kinh tế lớn trong khu vực cũng như trên thế giới, những ảnh hưởng của chúng cũng như những cơ hội, thách thức đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam và nền kinh tế nước nhà. Ngoài ra sinh viên sẽ học cách nhận định về những vấn đề toàn cầu hóa trong một hệ thống quốc tế đã, đang diễn ra và tác động đến kinh tế, môi trường, văn hóa tại các quốc gia khác nhau.

## 7. Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>Học phần này trang bị cho sinh viên:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
<b>G1</b>	Hiểu cơ bản các khái niệm liên quan tới chính sách thương mại quốc tế, các công cụ của chính sách, các học thuyết thương mại quốc tế, thương mại dịch vụ; nguyên tắc của WTO trong việc xây dựng và hoạch định chính sách TMQT của các nước và các vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam	1.1, 1.4, 1.6	3
<b>G2</b>	Giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán và thuyết phục; Tư vấn, xây dựng, đề xuất các chính sách, quy định để quản lý và hỗ trợ phát triển hoạt động kinh tế, thương mại, logistics cho các địa phương, khu vực	2.2, 2.3	4
<b>G3</b>	Trung thực, tự tin, linh hoạt, sáng tạo và cầu tiến; có khả năng phân tích, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều chỉnh các hoạt động và chính sách thương mại quốc tế	3.3	5

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra HP	Mô tả <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
<b>G1</b>	<b>G1.1</b> Biết và nhớ các khái niệm liên quan tới chính sách thương mại quốc tế, các công cụ của chính sách, các học thuyết thương mại quốc tế, thương mại dịch vụ	1.1	3
	<b>G1.2</b> Đánh giá được các nguyên tắc của WTO trong việc xây dựng và hoạch định chính sách TMQT	1.4	3
	<b>G1.3</b> Vận dụng các kiến thức để giải quyết các vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam	1.6	3

<b>G2</b>	<b>G2.1</b>	Giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán và thuyết phục	2.2	4
	<b>G2.2</b>	Tư vấn, xây dựng, đề xuất các chính sách, quy định để quản lý và hỗ trợ phát triển hoạt động kinh tế, thương mại, logistics cho các địa phương, khu vực	2.3	4
<b>G3</b>	<b>G3.1</b>	Trung thực, tự tin, linh hoạt, sáng tạo và cầu tiến	3.1	5
	<b>G3.2</b>	Có khả năng phân tích, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều chỉnh các hoạt động và chính sách thương mại quốc tế	3.3	5

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

### 9.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng số thời lượng của học phần.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Nghiên cứu tài liệu học tập.

### 9.2. Phần thực hành, tiểu luận

- Hoàn thành các bài tiểu luận theo yêu cầu.

## 10. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. Bùi Xuân Lưu, Nguyễn Hữu Khải (2007), Giáo trình Kinh tế ngoại thương, NXB Lao động & Xã hội
2. Giáo trình Kinh tế quốc tế - GS – TS Hoàng Thị Chính – PGS – TS Nguyễn Phú Tụ - Ths. Nguyễn Hữu Lộc – NXB Thống kê – 2005.

- Tài liệu tham khảo:

3. Thomas A. Pugel (2014), International Economics, 16th Edition McGraw Hill, Irwin
4. Tài liệu học tập ‘Chính sách thương mại quốc tế’, Khoa Kinh doanh quốc tế, Học viện Ngân hàng 2016.
5. International economics – Prof. Krugman P.R & Prof. Obstfeld M. – Pearson 2003
6. Feenstra, Alan (2017), International Trade, 4th edition, Worth Publishing.

## 11. Nội dung giảng dạy chi tiết

<b>Tiết</b>	<b>Nội dung giảng dạy</b> (Ghi chi tiết đến từng mục nhỏ của từng	<b>Chuẩn đầu ra học phần</b> (CDR đạt được khi kết	<b>Trình độ năng lực</b> (TĐNL đạt được khi	<b>Phương pháp dạy học</b> (Thuyết	<b>Phương pháp đánh giá</b> (Kiểm tra quá trình, trắc

	<i>chương)</i>	<i>thức chương)</i>	<i>kết thúc chương)</i>	<i>giảng, thảo luận nhóm...)</i>	<i>thực nghiệm, thuyết trình nhóm,...)</i>
1, 2	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ</p> <p>1.1. Khái quát về thương mại quốc tế</p> <p>1.1.1. Khái niệm</p> <p>1.1.2. Đặc điểm của thương mại quốc tế</p> <p>1.1.3. Vai trò của thương mại quốc tế</p>	G1.1; G1.2;	3 3	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
3,4	<p>1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của môn học</p> <p>1.2.1. Mục tiêu</p> <p>1.2.2. Nhiệm vụ</p>	G1.1; G1.2;	3 3	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
5,6, 7, 8	<p>1.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu</p> <p>1.3.1. Quan hệ kinh tế quốc tế và quan hệ kinh tế đối ngoại</p> <p>1.3.2. Thương mại quốc tế và ngoại thương</p> <p>1.3.3. Đầu tư quốc tế</p> <p>1.3.4. Di chuyển sức lao động quốc tế</p> <p>1.3.5. Quan hệ quốc tế về khoa học công nghệ và Chuyển giao công nghệ</p>	G1.1; G2.1; G3.2	3 4 5	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
9 - 15	<p>CHƯƠNG 2: LÝ THUYẾT VỀ LỢI ÍCH CỦA THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ</p> <p>2.1. Lý thuyết cổ điển và tân cổ điển về</p>	G1.1; G2.2; G3.1	3 3 4	Lý thuyết	Bài tập

	<p>thương mại quốc tế</p> <p>2.1.1. Chủ nghĩa trọng thương</p> <p>2.1.2. Lợi thế tuyệt đối</p> <p>2.1.3. Lợi thế so sánh</p> <p>2.1.4. Lợi thế tương đối</p> <p>2.1.5. Chi phí cơ hội</p> <p>2.1.6. Lý thuyết H-O (Heckscher – Ohlin)</p> <p>2.1.7. Nghịch lý Leontief</p>				
16-20	<p>2.2. Lý thuyết hiện đại về thương mại quốc tế</p> <p>2.2.1. Học thuyết Linder</p> <p>2.2.2. Lợi thế theo quy mô</p> <p>2.2.3. Thương mại nội ngành</p> <p>2.2.4. Lợi thế cạnh tranh</p> <p>2.2.3. Chu kỳ sống của sản phẩm</p>	<p>G1.1;</p> <p>G2.2;</p> <p>G3.1</p>	<p>3</p> <p>4</p> <p>5</p>	Thuyết trình nhóm	Tiểu luận
21, 22, 23	<p>2.3. Lợi ích của ngoại thương</p> <p>2.3.1. Đối với quốc gia</p> <p>2.3.2. Đối với doanh nghiệp</p>	<p>G1.1;</p> <p>G1.2;</p>	<p>3</p> <p>4</p>	Thuyết trình nhóm	Tiểu luận
24-26	<p><b>CHƯƠNG 3: CÁC CÔNG CỤ CỦA CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ</b></p> <p>3.1. Thuế quan</p> <p>3.1.1. Khái niệm</p>	<p>G1.1;</p> <p>G2.1;</p> <p>G3.1</p>	<p>3</p> <p>4</p> <p>5</p>	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình

	<p>3.1.2. Đặc điểm và phân loại</p> <p>3.1.3. Tác động của thuế quan</p> <p>3.1.4. Chỉ tiêu đánh giá tác động của thuế quan</p>				
27-29	<p>3.2. Hàng rào phi thuế quan</p> <p>3.2.1. Các biện pháp hạn chế số lượng</p> <p>3.2.2. Các biện pháp kiểm soát giá và doanh thu</p> <p>3.2.3. Các hàng rào kỹ thuật</p> <p>3.2.4. Các hàng rào phi thuế quan khác</p> <p>3.2.5. So sánh các hàng rào thương mại</p>	<p>G1.3;</p> <p>G2.2;</p> <p>G3.2</p>	<p>3</p> <p>4</p> <p>5</p>	Lý thuyết	Bài tập
30-32	Kiểm tra giữa kỳ				
33, 34	<p><b>CHƯƠNG 4: CHÍNH SÁCH BẢO HỘ MẬU DỊCH</b></p> <p>4.1. Nội dung cơ bản của chính sách bảo hộ mậu dịch</p> <p>4.1.1. Khái niệm bảo hộ mậu dịch</p> <p>4.1.2. Lượng hoá mức độ bảo hộ mậu dịch</p>	<p>G1.1;</p> <p>G1.3;</p> <p>G2.2</p>	<p>3</p> <p>3</p> <p>4</p>	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
35, 36	<p>4.2. Các xu hướng bảo hộ mậu dịch</p> <p>4.2.1. Đối với các quốc gia đang phát triển</p> <p>4.2.2. Đối với các quốc gia công nghiệp phát triển</p>	<p>G1.1;</p> <p>G1.2;</p> <p>G3.2</p>	<p>3</p> <p>3</p> <p>5</p>	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình

37, 38	4.3. Tác dụng của chính sách bảo hộ mậu dịch 4.3.1. Lợi ích của bảo hộ mậu dịch 4.3.2. Tác hại của bảo hộ mậu dịch	G1.1; G2.1; G3.1	3 4 5	Thuyết trình nhóm	Tiểu luận
39, 40	<b>CHƯƠNG 5: CHÍNH SÁCH TỰ DO HOÁ THƯƠNG MẠI</b> 5.1. Nội dung cơ bản của chính sách tự do hoá thương mại 5.1.1. Khái niệm tự do hoá thương mại 5.1.2. Lượng hoá mức độ tự do hoá thương mại	G1.2; G2.2; G3.2	3 4 5	Lý thuyết	Bài tập
41	5.2. Các xu hướng tự do hoá thương mại 5.2.1. Đối với các quốc gia đang phát triển 5.2.2. Đối với các quốc gia công nghiệp phát triển	G1.1; G1.2; G3.2	3 3 5	Thảo luận	Kiểm tra quá trình
42	5.3. Tác dụng của chính sách tự do hoá thương mại 5.3.1. Lợi ích của tự do hoá thương mại 5.3.2. Tác hại của tự do hoá thương mại	G1.1; G2.1; G3.1	3 4 5	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
43	5.4. Phối hợp chính sách tự do hoá thương mại với tự do hoá tài chính và đầu tư	G1.3; G2.2;	3 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình
44- 47	<b>CHƯƠNG 6: CHÍNH SÁCH NGOẠI</b>	G1.1; G2.1;	3 4	Lý thuyết	Kiểm tra quá trình



	<p>THƯƠNG CỦA VIỆT NAM</p> <p>6.1. Chính sách xuất khẩu</p> <p>6.1.1. Vai trò của xuất khẩu đối với quá trình phát triển kinh tế</p> <p>6.1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng xuất khẩu</p> <p>6.1.3. Chính sách và biện pháp hỗ trợ xuất khẩu</p>	G3.2	5		
48-51	<p>6.2. Chính sách nhập khẩu</p> <p>6.2.1. Vai trò của nhập khẩu</p> <p>6.2.2. Những nguyên tắc nhập khẩu</p> <p>6.2.3. Hoạt động nhập khẩu của Việt Nam</p> <p>6.2.4. Các công cụ quản lý nhập khẩu</p> <p>6.2.5. Định hướng sử dụng các công cụ quản lý nhập khẩu</p>	G1.1; G2.1; G3.2	3 4 5	Lý thuyết	Bài tập
51, 52	<p>CHƯƠNG 7: CÁC XU HƯỚNG TOÀN CẦU HOÁ VÀ KHU VỰC HOÁ</p> <p>7.1. Tính tất yếu khách quan của toàn cầu hoá và khu vực hoá</p> <p>7.1.1. Khái niệm toàn cầu hoá và khu vực hoá</p> <p>7.1.2. Nội dung kinh tế của toàn cầu hoá và</p>	G1.1; G2.1;	3 4	Thảo luận	Kiểm tra quá trình

	khu vực hoá				
53, 54	7.2. Lợi ích và tác hại của toàn cầu hoá và khu vực hoá  7.2.1. Lợi ích của toàn cầu hoá và khu vực hoá  7.2.2. Tác hại của toàn cầu hoá và khu vực hoá	G1.3; G2.2; G3.2	3 4 5	Thuyết trình nhóm	Tiểu luận

## 12. Đánh giá kết quả học tập

### 12.1. Thang điểm: 10

### 12.2. Đánh giá quá trình: 50%, trong đó:

Kiểm tra thường xuyên: 30%

Kiểm tra giữa kỳ: 20%

### 12.3. Thi kết thúc học phần: 50%

### 12.4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá:

Hình thức kiểm tra	Nội dung	Thời điểm	CĐR đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ %
Bài tập	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 10	G1.1 G2.1.	3 4	Bài tập về nhà	10
Thảo luận nhóm	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 15	G2.2 G3.2	4 5	Bài tập nhỏ trên lớp	10
Tiểu luận/ thuyết trình	Kiểm tra thường xuyên	Tiết 37	G1.3 G2.1 G3.1	3 4 5	Thuyết trình nhóm	10
Tự luận	Kiểm tra giữa kỳ	Tiết 30-32	G1.1 G2.1 G3.1	3 4 5	Kiểm tra viết	20

Tự luận	Thi cuối kỳ	Cuối học kỳ	G1.1	3	Kiểm tra viết	50
	- Nội dung bao quát tất cả các CDR quan trọng của môn học.		G1.2	3		
	- Thời gian làm bài 90 phút.		G1.3	3		
			G2.2	4		
			G3.2	5		

*\*Ghi chú: đối với mỗi nội dung đánh giá, cần lựa chọn một trong các hình thức, phương pháp đánh giá, theo gợi ý sau:*

- Hình thức đánh giá: tự luận; bài tập, thảo luận nhóm, bài tập lớn, tiểu luận,...
- Phương pháp đánh giá: Kiểm tra viết, KT trắc nghiệm, thuyết trình nhóm, bài tập nhỏ trên lớp, báo cáo tiểu luận,...

#### **12.5. Bảng đối chiếu các chuẩn đầu ra học phần được đánh giá**

CDR học phần	Hình thức kiểm tra						
	Tiểu luận	Bài tập	...	Thảo luận nhóm	...	KT giữa kỳ	Thi kết thúc HP
G1.1		X				X	X
G1.2							X
G1.3	X						X
G2.1	X	X				X	
G2.2				X			X
G3.1	X					X	
G3.2				X			X

#### **13. Các yêu cầu đối với người học:**

- Đạo đức nghiên cứu khoa học: Các bài tập ở nhà và bài tiểu luận phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

- Thời gian tham gia trên lớp: Đi học đúng giờ và đầy đủ các buổi, nếu nghỉ học phải xin phép giáo viên trước và phải có lý do kèm minh chứng.

- Thái độ học tập và ứng xử: Tôn trọng, lễ phép, không làm việc riêng, không ăn uống trong giờ, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến lớp học.

#### **14. Ngày phê duyệt lần đầu: 22 tháng 06 năm 2020**

**15. Cấp phê duyệt:****TRƯỞNG KHOA****TRƯỞNG BỘ MÔN****NHÓM BIÊN SOẠN**

PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm

PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm

TS. Đỗ Thị Thùy Linh

**16. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

<b>Lần 1:</b> Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 1: ngày    tháng    năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Trưởng Bộ môn:
<b>Lần 2:</b> Tóm tắt nội dung cập nhật ĐCCT lần 2: ngày    tháng    năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Trưởng Bộ môn: